TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2019/HNGĐ-ST	*Thành phố Vinh, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213; Khoản 5 Điều 28; điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 182/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019. Về việc: Tranh chấp về cấp dưỡng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Thị Khánh H**; Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Khối 7, Phường C, thành phố V, NA.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Ngọc H**, Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khối 11, Phường C, thành phố V, NA.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 20/12/2008 cùng chị Vũ Thị Khánh H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng), kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu Minh Đ thành niên đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Vũ Thị Khánh H có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu anh Nguyễn Ngọc H không chịu thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

***. Về án phí**: Chị H và anh H thống nhất thoả thuận anh H chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh
- Các đương sự
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Nga